

Số: 392/HALICO – TB

Hà Nội, ngày 20 tháng 8 năm 2024

THÔNG BÁO

Về việc: Mời tham gia chào giá Than Cắm 4b.1- Lần 1

Công ty Cổ phần Rượu và Nước Giải Khát Hà Nội (HALICO) hiện có nhu cầu mua Than cắm 4b.1 – Lần 1 trong năm 2024

Trân trọng kính mời Quý Công ty/Nhà cung cấp có khả năng và nhu cầu tham gia chào giá cho Công ty chúng tôi với các nội dung sau:

1. Thông tin hàng hóa mời chào giá:

- Tên hàng hóa: Than cắm 4b.1 (Theo TCVN 8910-2020)
- Số lượng Than cắm 4b.1 dự kiến cần đáp ứng năm 2024: **1.265.000 kg** (Biên độ $\pm 2\%$)
- Thời gian nhận hàng dự kiến: **25/9/2024**
- Địa điểm nhận hàng: Nhà máy rượu Hà Nội- Khu Công Nghiệp Yên Phong- huyện Yên Phong- tỉnh Bắc Ninh

2. Phương thức chào hàng:

Nhà cung cấp chuẩn bị Hồ sơ chào hàng theo hình thức “Một giai đoạn, hai túi hồ sơ”

Hồ sơ gồm:

- Mẫu than cắm 4b.1 cho mỗi loại: Nhà cung cấp chuẩn bị 4 kg đóng làm 4 túi, mỗi túi 01 kg, ghi rõ tên mẫu than cắm chào hàng của Công ty ... (ghi tên Nhà cung cấp)
- Túi **Hồ sơ kỹ thuật**- Có niêm phong ghi rõ “Hồ sơ chào hàng về kỹ thuật”
- Túi **Hồ sơ tài chính**- Có niêm phong ghi rõ “Hồ sơ chào hàng về tài chính”
- Chi tiết về đóng gói hàng theo **Hồ sơ yêu cầu, mẫu Đơn chào hàng** đính kèm theo Thông báo này và được tải tại địa chỉ Website: **www.halico.com.vn**

3. Nhận hồ sơ chào hàng:

Thời gian nhận hồ sơ: Đề nghị Quý Công ty gửi Hồ sơ cho chúng tôi chậm nhất trước **15 giờ, thứ 4 ngày 28 tháng 8 năm 2024.** Thời gian nhận trong giờ hành chính (từ 8h00 đến 17h00) các ngày làm việc trong tuần (trừ thứ 7 và chủ nhật)

Địa điểm nhận hồ sơ: Công ty CP Rượu và Nước Giải Khát Hà Nội

Số 94 phố Lò Đúc- phường Phạm Đình Hổ- Quận Hai Bà Trưng- Hà Nội

(Hồ sơ có thể gửi trực tiếp tới địa chỉ trên hoặc qua đường bưu điện)

Người nhận: Bà **Nguyễn Thị Minh Nghĩa** – CV. Ban KHCU, Công ty CP Rượu và Nước Giải Khát Hà Nội

Điện thoại: 0962545359

Email: **ngariantm@halico.com.vn**

Nhà cung cấp lưu ý: Hồ sơ chào hàng gồm hai túi hồ sơ và mẫu than cắm 4b.1 phải được nộp cùng tại một thời điểm



4. Thông báo kết quả:

Đơn vị được chọn là nhà cung cấp có Mẫu than Cám 4b.1 và hồ sơ kỹ thuật đạt các tiêu chuẩn kỹ thuật và có giá đánh giá thấp nhất.

Trong vòng 07(bảy) đến 10 (mười) ngày làm việc kể từ thời điểm hết hạn nhận hồ sơ nêu trên, chúng tôi sẽ thông báo kết quả, mời đơn vị được lựa chọn đến để thương thảo, ký kết hợp đồng.

Trân trọng./.



SIÁM ĐỐC

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu văn thư, Ban KHCU

Trần Hậu Cường



ĐƠN CHÀO HÀNG

....., ngày.....tháng.....năm 2024

Kính gửi: Công ty Cổ phần Rượu và Nước Giải Khát Hà Nội (HALICO)

Sau khi nghiên cứu Thông báo số/HALICO –TB ngày mà chúng tôi đã nhận được.

Công ty

(ghi tên đơn vị chào hàng)

Địa chỉ:.....

MST:

Số điện thoại:

Xin gửi Đơn chào hàng cho Quý Công ty như sau:

1. Tên hàng hóa: Than cám 4b.1

2. Số lượng hàng hóa cung cấp (kg):

3. Đơn giá cung cấp (đã bao gồm toàn bộ chi phí vận chuyển, các loại thuế, phí liên quan khác)

- Giá chưa có thuế GTGT:(đồng/tấn)

- Thuế GTGT:

- Giá đã bao gồm thuế GTGT: (đồng/tấn)

(Bằng chữ:.....)

4. Tiêu chuẩn hàng hóa: Theo bảng yêu cầu kỹ thuật đối với Than cám 4b.1 tại Hồ sơ chào giá về kỹ thuật

5. Thời gian và địa điểm giao nhận hàng: Theo Bản cam kết tại Hồ sơ chào giá về kỹ thuật.

6. Yêu cầu tạm ứng, thanh toán:

.....
.....
.....

Nếu đơn chào hàng của chúng tôi được chấp nhận, chúng tôi cam kết cung cấp hàng hóa theo đúng các nội dung trên.

Đại diện hợp pháp của đơn vị chào hàng

(Ghi tên, chức danh, ký tên đóng dấu)



Hà Nội, ngày 20 tháng 8 năm 2024

HỒ SƠ YÊU CẦU

Gói hàng “ Than cám 4b.1 phục vụ sản xuất Cồn năm 2024”- Lần 1

I. HƯỚNG DẪN NHÀ CUNG CẤP:

Nhà cung cấp phải cam kết theo các yêu cầu sau:

1. Yêu cầu về chất lượng

- Lô hàng phải có nguồn gốc xuất xứ và tên sản phẩm.
- Nhà cung cấp phải có giấy chứng nhận lô hàng than đạt chất lượng than 4b.1- than thương phẩm theo TCVN 8910:2020.
- Chỉ tiêu cảm quan: Than tươi, không vón cục...
- Cách vận chuyển và thời gian giao hàng đảm bảo theo hợp đồng ký kết .

Bảng yêu cầu kỹ thuật đối với than Cám 4b.1:

(Bảng B.3 - Yêu cầu kỹ thuật đối với than Cám 4/ loại than cám 4b.1- TCVN 8910:2020)

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Tiêu chuẩn	Ghi chú
1	Cỡ hạt	mm	≤15,00	TCVN 8910:2020
2	Tỷ lệ trên cỡ khi giao nhận ban đầu không lớn hơn	%	10,00	
3	Độ tro khô, Ak%			
3.1	Trung Bình	%	25,00	
3.2	Giới hạn	%	23,01 ÷ 27,00	
4	Hàm lượng ẩm toàn phần Wtp%:			
4.1	Trung Bình	%	8,50	
4.2	Không lớn hơn	%	13,00	
5	Chất bốc khô Vk% :			
5.1	Trung Bình	%	6,50	
5.2	Không lớn hơn	%	8,00	
6	Lưu huỳnh chung khô Skch%:			
6.1	Trung Bình	%	0,65	
6.2	Không lớn hơn	%	0,90	
7	Trị số toả nhiệt toàn phần khô Qkgr:			
7.1	Không nhỏ hơn	cal/g	5.950	

2 . Yêu cầu khối lượng, tiến độ cung cấp, địa điểm giao hàng

Tên hàng hóa	Số lượng ± 2%	Thời gian giao hàng	Địa điểm giao hàng
Than Cám 4b.1	1.265.000 kg	- Bắt đầu từ : 25/9 /2024 - Giao liên tục, mỗi tuần ít nhất 200.000 kg/lần giao hàng/tuần. - Thời gian giao hàng: từ 08h00 đến 15h30 hàng ngày.	Tại Nhà máy của HALICO Cổng A3 đường YP4 Khu Công nghiệp Yên Phong . (Thôn Chi Long- Xã Long Châu- Huyện Yên Phong- Tỉnh Bắc Ninh).

Nhà cung cấp lưu ý:

- Than được vận chuyển theo quy cách của nhà cung cấp.
- Hai bên thống nhất về thời gian giao hàng, số lượng hàng sẽ giao tại các mốc thời điểm trước 15 giờ hàng ngày để HALICO sắp xếp nhập hàng.

II. TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ HỒ SƠ CHÀO HÀNG:

1. Hướng dẫn và yêu cầu cụ thể đối với mẫu than Cám 4b.1:

1.1. Chuẩn bị mẫu than Cám 4b.1:

Mẫu than cám 4b.1 chào hàng phải được đóng gói trong bao bì (túi nilon/thùng/hộp carton) chắc chắn, ghi rõ tên loại than, tên của Nhà cung cấp. Bao bì chứa mẫu than chào hàng gồm 04 (bốn) kg than Cám 4b.1 : Chia làm 04 túi nhỏ, mỗi túi 01kg.

1.2 Đánh giá mẫu than Cám 4b.1

HALICO thực hiện đánh giá mẫu than Cám 4b.1 được chào hàng như sau:

- Xác định cỡ hạt theo TCVN 251 (ISO 1953).
- Xác định tỷ lệ cỡ hạt khi giao nhận ban đầu theo TCVN 4307.
- Xác định Hàm lượng tro khô (Ak) theo TCVN 173 (ISO 1171).
- Xác định hàm lượng ẩm toàn phần (Wtp) theo TCVN 172 (ISO 589).
- Xác định Hàm lượng chất bốc khô (Vk) theo TCVN 174 (ISO 652).
- Xác định Hàm lượng lưu huỳnh tổng khô (Skck) theo TCVN 8622 (ISO 19579)
- Xác định Giá trị toả nhiệt toàn phần khô (Qkgr) theo TCVN 200 (ISO 1928).

Lưu ý:

- Mẫu than được coi là vượt qua yêu cầu về kỹ thuật khi phải đạt đồng thời tất cả các tiêu chí trong Bảng yêu cầu kỹ thuật đối với than Cám 4b.1:
- Mục 7.1 trong bảng yêu cầu kỹ thuật đối với mọi loại than: Trị số toả nhiệt toàn phần khô Qkgr: là tiêu chí quan trọng để xếp hạng giá chào

2. Hướng dẫn và yêu cầu cụ thể đối với Hồ sơ kỹ thuật:

2.1. Chuẩn bị Hồ sơ :

Hồ sơ chào hàng về kỹ thuật được cho trong phong bì có niêm phong và ghi rõ: “**Hồ sơ chào hàng về kỹ thuật**” cùng tên Nhà cung cấp.

Hồ sơ chào hàng về kỹ thuật bao gồm các nội dung sau:

- 01 Bản công chứng giấy phép đăng ký kinh doanh của Nhà cung cấp trong đó thể hiện ngành nghề cung cấp Than còn hiệu lực tại thời điểm nộp Hồ sơ.
- 01 Bảng tiêu chuẩn than Cám 4b.1 chào hàng. **Nhà cung cấp lập và cam kết theo các tiêu chí tại mục I. 1 của hồ sơ yêu cầu**. Ký, đóng dấu xác nhận của nhà cung cấp.
- 01 Bản sao 01 Hợp đồng đã thực hiện trong 03 năm gần đây (kèm bản sao hóa đơn) có khối lượng tối thiểu 1.265 tấn than cám 4b.1.
- 01 Bản cam kết đảm bảo khối lượng, thời gian và tiến độ giao hàng ghi rõ địa điểm giao hàng - **mục I. 2 của hồ sơ yêu cầu**. Ký, đóng dấu xác nhận của nhà cung cấp.

2.2. Đánh giá hồ sơ chào hàng về kỹ thuật

TT	Tiêu chí yêu cầu	Yêu cầu tuân thủ /Đạt	Không đạt
1	Giấy phép đăng ký kinh doanh của Nhà cung cấp	- Có bản công chứng giấy phép đăng ký kinh	- Không có bản công chứng giấy phép đăng ký kinh

	<u>(Bản bản công chứng GP-ĐKKD còn hiệu lực tại thời điểm nộp hồ sơ)</u>	doanh.(GP-ĐKKD) - Trong giấy phép đăng ký kinh doanh phải có ngành nghề kinh doanh than	doanh .(GP-ĐKKD) -GP-ĐKKD không có ngành nghề kinh doanh than
2	Bảng ghi rõ tiêu chuẩn loại than Cám 4b.1 mà Nhà cung cấp chào.	-Nêu đầy đủ tiêu chuẩn than Cám 4b.1 mà Nhà cung cấp chào. Nhà cung cấp lập và cam kết theo các tiêu chí tại mục I. 1 của hồ sơ yêu cầu -Ký, đóng dấu xác nhận	-Không nêu hoặc nêu không đầy đủ, sai tiêu chí -Không đáp ứng Yêu cầu tuân thủ
3	Bản sao 01 Hợp đồng đã thực hiện trong 03 năm gần đây (kèm bản sao hóa đơn) có khối lượng tối thiểu 1.265 tấn than cám 4b.1.	-Có bản sao Hợp đồng có khối lượng tối thiểu 1.265 tấn than cám 4b.1. -Có kèm bản sao hóa đơn	-Không có bản sao Hợp đồng có khối lượng tối thiểu 1.265 tấn than cám 4b.1. -Không có kèm bản sao hóa đơn
4	Bản cam kết đảm bảo khối lượng, tiến độ giao hàng ghi rõ địa điểm giao hàng	-Cam kết giao hàng theo đúng khối lượng, thời gian, địa điểm (Tại mục I.2 Hồ sơ yêu cầu này) - Ký, Đóng dấu xác nhận	-Không nêu hoặc không đạt tiến độ 200.000 kg /1 lần giao/tuần - Không cung cấp liên tục - Cam kết không đầy đủ, thiếu thông tin - Không đáp ứng Yêu cầu tuân thủ

Hồ sơ chào hàng về kỹ thuật được coi là vượt qua yêu cầu về kỹ thuật khi phải đạt đồng thời cả 04 tiêu chí nêu trên.

Lưu ý:

- Nhà cung cấp **không chào giá** trong hồ sơ chào hàng về kỹ thuật.
- Nhà cung cấp cũng có thể nộp bản kết quả phân tích Trị số toả nhiệt toàn phần khô **Q_{kg}** của mẫu than chào giá (**không bắt buộc**) do 1 Đơn vị độc lập chứng nhận (Kết quả này chỉ làm căn cứ tham khảo của HALICO).

3. Hướng dẫn và yêu cầu cụ thể đối với Hồ sơ tài chính:

3.1. Chuẩn bị Hồ sơ:

Hồ sơ chào hàng về tài chính được cho trong phong bì có niêm phong và ghi rõ: “**Hồ sơ chào hàng về tài chính**” cùng tên của Nhà cung cấp

Hồ sơ chào hàng về tài chính bao gồm các nội dung sau:

- Đơn giá chào theo đơn vị: VND/kg than Cám 4b.1 mà Nhà cung cấp tham gia chào giá. Đơn giá đã bao gồm toàn bộ chi phí vận chuyển, các loại thuế , phí liên quan khác. Giá chưa có VAT và giá có VAT.
- Khối lượng chào: Theo yêu cầu tại mục I.2 Hồ sơ yêu cầu này .
- Thanh toán, tạm ứng: Nhà cung cấp nêu rõ yêu cầu không/hoặc có về tạm ứng thực hiện Hợp đồng, tạm ứng bao nhiêu %, thanh toán nhiều đợt theo khối lượng hoặc tất toán một lần, thời hạn thanh toán...

(Mẫu Đơn chào hàng đính kèm Hồ sơ yêu cầu)

Lưu ý: Đơn chào hàng do đại diện theo pháp luật của Nhà cung cấp ký tên, đóng dấu (trường hợp người đại diện theo pháp luật uỷ quyền cho cấp dưới ký thì phải gửi kèm theo bản gốc giấy uỷ quyền).

3.2. Đánh giá hồ sơ chào hàng về tài chính

- HALICO chỉ mở hồ sơ chào hàng về tài chính của Nhà cung cấp nào có mẫu than đạt và hồ sơ kỹ thuật đạt.
- Giá chủng loại than Cầm 4b.1 của các nhà cung cấp sẽ được qui về 100% Trị số toả nhiệt toàn phần khô để xác định giá đánh giá cùng chủng loại than của các Nhà cung cấp tham gia chào giá .
- Xếp hạng nhà cung cấp theo đơn giá đánh giá: Nhà cung cấp nào có giá đánh giá thấp hơn sẽ được xếp hạng cao hơn.
- Trong trường hợp hai Nhà cung cấp có giá đánh giá như nhau thì thứ tự ưu tiên để xếp hạng là theo điều khoản thanh toán, thời gian giao hàng.

III. Thương thảo Hợp đồng

1. Nhà cung cấp xếp hạng thứ nhất được mời đến để thương thảo Hợp đồng thực hiện việc cung cấp toàn bộ số lượng than mà HALICO mời chào hàng.
2. Trong trường hợp Nhà cung cấp xếp hạng thứ nhất từ chối hoặc chỉ thực hiện một phần của Hợp đồng thì HALICO có thể mời Nhà cung cấp xếp hạng thứ hai đến thương thảo, nhưng với giá không quá giá chào của Nhà cung cấp thứ nhất .
3. Trong trường hợp Nhà cung cấp thứ hai không thực hiện được Hợp đồng với giá thương thảo thì HALICO sẽ tổ chức chào giá lại với danh sách hạn chế là các Nhà cung cấp đạt yêu cầu kỹ thuật còn lại ở lần chào giá đầu tiên. Khi đó các Nhà cung cấp chỉ cần chào lại giá mà không phải cung cấp lại mẫu than cũng như không phải cung cấp hồ sơ chào hàng về kỹ thuật.

Lưu ý:

** Trong trường hợp đặc biệt : Nếu tính đến khả năng chất lượng, tiến độ của duy nhất một nhà cung cấp ...không ổn định. Để an toàn cho việc cung cấp than đảm bảo cho việc sản xuất cồn liên tục, không phải dừng dây chuyền sản xuất do thiếu nguyên liệu. HALICO có thể quyết định ký Hợp đồng với Nhà cung cấp xếp hạng thứ hai theo khối lượng tối đa không quá 30 % số lượng than mà HALICO mời chào hàng với điều kiện Nhà cung cấp xếp hạng thứ hai cam kết giảm giá bằng với giá chào của Nhà cung cấp thứ nhất sau khi quy đổi theo Trị số toả nhiệt toàn phần khô*

IV. Kế hoạch thanh toán (dự kiến) của HALICO :

Đợt 1: Tạm ứng khoảng 20% giá trị hợp đồng trong vòng 05- 07 ngày làm việc ngay sau ký Hợp đồng.

Đợt 2: Thanh toán tiếp khoảng 30% giá trị hợp đồng trong vòng 05- 07 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ 700.000 kg than

Đợt 3: Tắt toán giá trị còn lại trong vòng 15 ngày làm việc kể từ khi hai bên hoàn thành việc giao nhận hàng hóa.



GIÁM ĐỐC

Trần Hậu Cường